

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 28-11-2024

V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Ông Thái Văn Lộc

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh:* Bà Phạm Hải Yến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 588/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1978; trú tại: Tổ H, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Ông Phan Hồng N, sinh năm 1970; trú tại: Tổ H, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bà L, ông N vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 9 năm 2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:

Bà L và ông Phan Hồng N chung sống với nhau vào năm 1996 không đăng ký kết hôn. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, có nhiều nguyên nhân, chúng tôi không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung và không nói chuyện với nhau, ông N hay uống rượu về nhà không kiểm soát được hành vi của mình, thường xuyên chửi, đánh đập vợ con, đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Nay tình cảm không còn bà L xin ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Hữu T, sinh năm 1997 và Phan Thị Mỹ D, sinh năm 2000. Hiện hai con chung đã thành niên và có khả năng tự sinh sống được, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 11 tháng 11 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Phan Hồng N trình bày:*

Vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, sống hạnh phúc bình thường, vợ thường hay sửa soạn, đi chơi bên ngoài, lúc uống rượu về có lớn tiếng nhưng không đánh đập vợ con. Sau năm 2021 đến nay không uống rượu nữa nhưng vợ vẫn không chịu sống chung vợ chồng mà ly thân nên tình cảm không còn, đồng ý ly hôn.

Con chung, tài sản chung và nợ chung thống nhất như bà L trình bày.

Tại phiên tòa:

Tại Tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 9; Điều 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Phan Hồng N.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Phan Hữu T, sinh năm 1997 và Phan Thị Mỹ D, sinh năm 2000. Các con chung trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Phan Hồng N đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Do bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Phan Hồng N chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1996 nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật về hộ tịch. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 9, khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà L và ông N.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Hữu T, sinh năm 1997 và Phan Thị Mỹ D, sinh năm 2000. Các con chung trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L và ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, Điều 14 và Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Phan Hồng N.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Hữu T, sinh năm 1997 và Phan Thị Mỹ D, sinh năm 2000. Các con chung trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà L, ông N không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0009767 ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; bà L đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bên đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cái Thị Minh Tâm